

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ D
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 285/2022/HS-ST
Ngày 20- 9- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 241/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 286/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Huỳnh Trọng N, sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Khu phố 5, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 1973; có 01 chị sinh năm 1994; có vợ Tăng Thanh N, sinh năm 1998, có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/6/2015, Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Đã chấp hành xong; Ngày 30/7/2017, Công an huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị bắt tạm giam ngày 15/3/2022, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Hồ Thị C, sinh năm 1961; địa chỉ: Ấp P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; vắng mặt.

2. Hồ Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; vắng mặt.

3. Châu Ngọc Đ, sinh năm 2002; địa chỉ: Khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Trần Văn N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 15/3/2022, Huỳnh Trọng N điều khiển xe mô tô biển số 59C1-58.919 nhưng dán chồng lên biển số giả 70B1-30.464 đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố D, tỉnh Bình Dương tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đi đến trước Công ty cổ phần ADDED-VALVE, đường Đ thuộc khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì N nhìn thấy chị Hồ Thị C, đang đi bộ trên vỉa hè, trên cổ chị C đeo 01 sợi dây chuyền màu vàng, N chạy xe áp sát bên tay phải của chị C rồi dùng tay trái giật lấy sợi dây chuyền trên cổ chị C thì bị đứt, N chiếm đoạt được 01 đoạn dài 06cm, đoạn dây còn lại rơi xuống đất; N tăng ga bỏ chạy trên đường Đ hướng về bên xe T đi ngã ba Đ, phường D, thành phố D. Khi chạy đến trước nhà 997 khu phố T, phường T, thành phố D, N nhìn thấy anh Hồ Văn T, đứng bên lề đường mua đồ, trên cổ anh T đeo 01 sợi dây chuyền màu vàng dạng xích, N điều khiển xe vượt lên bên tay phải anh T và dùng tay trái giật lấy sợi dây chuyền trên cổ anh T nhưng không được, anh Trần Văn N, đứng gần anh T nhìn thấy liền chạy lại dùng chân đạp xe của N ngã xuống đường, N bỏ xe lại và chạy bộ được 20 mét thì bị lực lượng tuần tra Công an phường T, thành phố D bắt giữ, lập biên bản người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Huỳnh Trọng N khai nhận còn thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản trước nhà số khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, cụ thể:

Khoảng 06 giờ ngày 12/3/2022, Huỳnh Trọng N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, biển số 59C1-58.919 nhưng dán chồng lên biển số giả 65B1-30.379 đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; khi đi đến trước nhà khu phố B, phường T, thành phố T, hướng về đường Mỹ Phước Tân Vạn, N nhìn thấy chị Châu Ngọc Đ, đang dừng xe mô tô trước cổng nhà, trên tay phải chị Đ đang cầm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, N điều khiển xe mô tô áp sát bên tay phải chị Đ và dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, rồi nhanh chóng tẩu thoát về hướng Thành phố Hồ Chí Minh và đem bán cho người đàn ông được 8.500.000 đồng. Cùng ngày chị Đ đến Công an phường T trình báo sự việc trên. Đến ngày 23/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố đối với Huỳnh Trọng N.

Theo Kết luận định giá tài sản số 45/BB.ĐG ngày 04/5/2022, của Hội đồng định giá thành phố D, tỉnh Bình Dương:

+ 01 sợi dây chuyền bằng vàng, kiểu mắt xích ống vuông có chữ Phát Tài, trọng lượng 05 chỉ 03 phân 03 ly, vàng 18K, hàm lượng vàng 59,79 của anh Hồ Văn T có trị giá 18.655.000 đồng.

+ 01 sợi dây chuyền bằng vàng, kiểu mắt xích dài 06cm, trọng lượng 05 phân(1,895gam), vàng 24K, hàm lượng vàng 96,99% của chị Hồ Thị C trị giá 2.750.000 đồng.

+ 01 sợi dây chuyền bằng vàng, kiểu mắt xích dài 24,3cm, trọng lượng 1,86 phân(1,895gam), vàng 24K, hàm lượng vàng 96,99% chị Hồ Thị C trị giá 10.230.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 50/BB.ĐG ngày 21/6/2022, của Hội đồng định giá thành phố T, tỉnh Bình Dương:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, dung lượng 256GB của chị Châu Ngọc Đ trị giá 20.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, biển số 59C1-589.19, số máy G3D4E066371, số khung: RLCU0610FY059263 là xe của N mua của người không rõ nhân thân lai lịch, xác minh xe trên đứng tên chủ sở hữu là anh Trần Thanh T, hiện anh T đã bán xe vào năm 2019 cho người không rõ nhân thân lai lịch, đã đăng 03 kỳ báo nhưng không có ai đến làm việc, đề nghị tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

+ Đối với biển số xe 70B1-30464 là biển số xe giả, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với biển số xe 65B1- 30379, N mua qua mạng nhưng đã làm mất nên không thu hồi được.

+ Đối với 01 sợi dây chuyền bằng vàng, kiểu mắt xích ống vuông có chữ Phát Tài, trọng lượng 05 chỉ 03 phân 03 ly, vàng 18K thuộc quyền sở hữu của anh Hồ Văn T, đã trả lại cho anh T.

+ Đối với 01 sợi dây chuyền bằng vàng, kiểu mắt xích dài 30,3cm trọng lượng 8,8335gam, vàng 24K của chị Hồ Thị C, đã trả lại cho chị Chuỗi.

+ Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, dung lượng 256GB, không thu hồi được.

Trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại Hồ Văn T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

+ Bị hại Hồ Thị C đã nhận bồi thường thiệt hại 10.000.000 đồng do bà Nguyễn Thị Bích N (là mẹ của N) nên có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Huỳnh Trọng N và không yêu cầu bồi thường số tiền còn lại.

+ Bị hại Châu Ngọc Đ đã nhận bồi thường thiệt hại 12.000.000 đồng do bà Nguyễn Thị Bích N (là mẹ của N) nên có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Huỳnh Trọng N và không yêu cầu bồi thường số tiền còn lại.

Tại cáo trạng số: 261/CT-VKS ngày 14 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo của Huỳnh Trọng N về Tội cướp giật tài sản, theo quy định tại điểm c, d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tại phiên

tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề xử phạt bị cáo của Huỳnh Trọng N mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù;

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 06 giờ ngày 12/3/2022, Huỳnh Trọng N điều khiển xe mô tô biển số 59C1-58919 và dùng tay trái giật 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, dung lượng 256GB trị giá 20.000.000 đồng của chị Châu Thị Đ trước nhà 0khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến 06 giờ ngày 15/3/2022, Huỳnh Trọng N tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 59C1-58919 nhanh chóng giật 01 sợi dây chuyền vàng của chị Hồ Thị C trị giá 12.980.000 đồng trước Công ty cổ phần ADDED-VALVE, thuộc khu phố C, phường T, thành phố D và 01 sợi dây chuyền vàng của anh Hồ Văn T trị giá 18.655.000 đồng trước số nhà 997, ĐT743, khu phố T, phường T, thành phố D. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt 66.155.000 đồng. Hành vi của Huỳnh Trọng N đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản, theo quy định tại điểm c, d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng số: 261/CT-VKS ngày 14 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Huỳnh Trọng N là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, lười lao động và mong muốn có tiền để tiêu xài nên đã cố ý thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội hai lần trở lên.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi

thường thiệt hại cho các bị hại và các bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu; Ngày 02/6/2015, Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Đã chấp hành xong; Ngày 30/7/2017, Công an huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với biển số xe 70B1-30464 là biển số xe giả, tịch thu tiêu hủy.
- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, biển số 59C1-589.19, số máy G3D4E066371, số khung: RLCU0610FY059263 là xe của N mua của người không rõ nhân thân lai lịch, đứng tên chủ sở hữu là anh Trần Thanh T, địa chỉ: khu phố 3, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện anh T đã bán xe vào năm 2019 cho người không rõ nhân thân lai lịch; đã đăng 03 kỳ báo nhưng không có ai đến làm việc, có căn cứ tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

- Các bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong và nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, nên được Hội đồng xét xử quyết định trong mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trọng N phạm “Tội cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trọng N 04 (bốn) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/3/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: biển số xe 70B1-30464 là biển số xe giả.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, biển số 59C1-589.19, số máy G3D4E066371, số khung: RLCU0610FY059263.

(biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 8 năm 2022, bút lục 129)

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Trọng N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố D;
- Chi cục THADS thành phố D;
- Công an thành phố D;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng BC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân